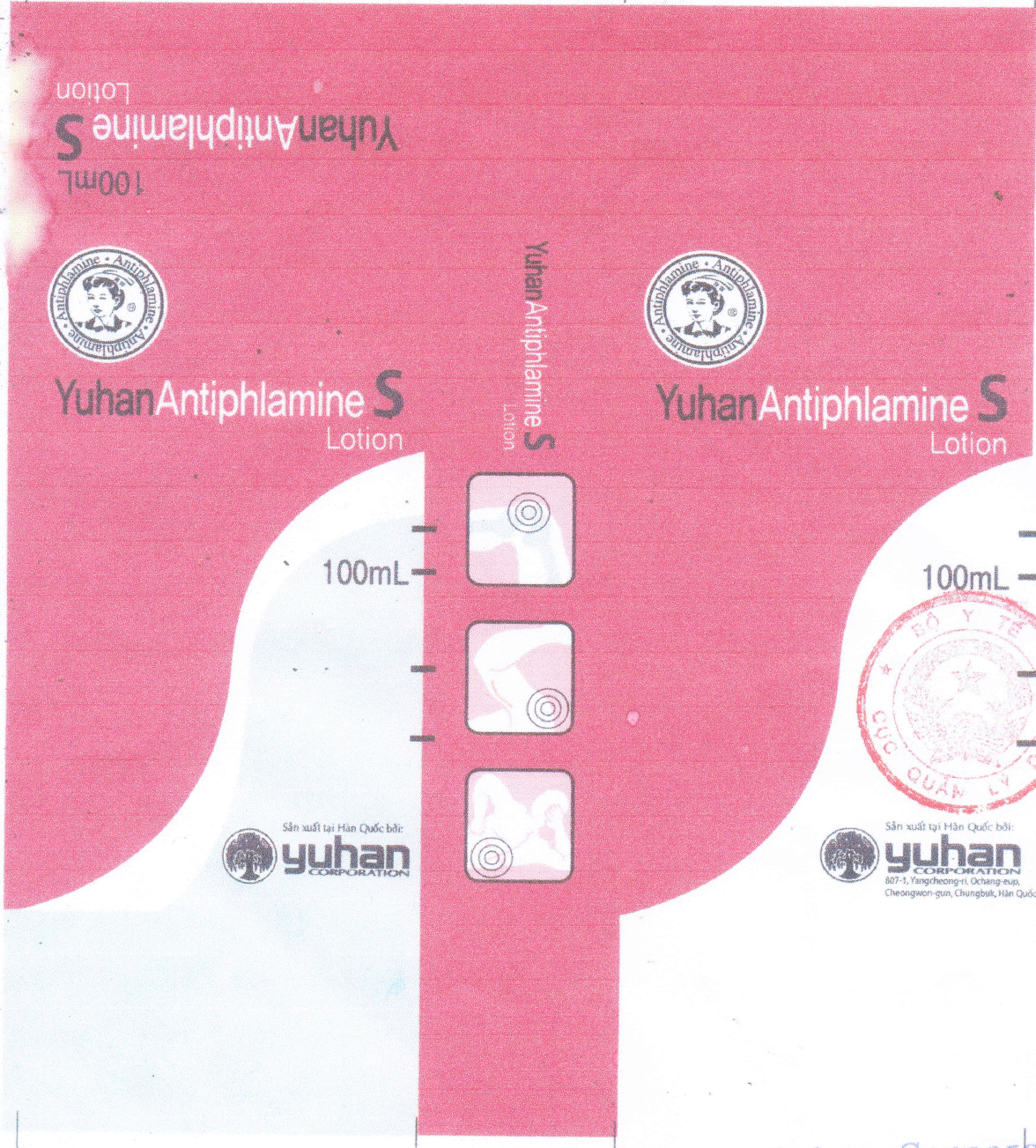


# YuhanAntiplasmine S Lotion

73

plc



**[COMPOSITION]** Each bottle (100 ml) contains:  
 Methyl salicylate ..... 20 g  
 L-Menthol ..... 5 g  
**[INDICATION, DOSAGE AND CONTRAINDICATION]**  
 RHEUMATISM, MIGRAINE, NEURALGIA, DYSMENSTRUAL PAIN, INTERCOURSE, DYSURIA  
**[PRECAUTION]** In-Haas  
**[STORAGE]** Store in a light container at room temperature

**[Thành phần]** Mỗi lọ (100 ml) chứa:  
 Methyl salicylate ..... 20 g  
 L-Menthol ..... 5 g  
**[Chỉ định, liều dùng và chống chỉ định]**  
 GOUT, CHÁNH, NHÁNH NHẠC, TẮC ĐƯỜNG  
 Xảy ra triệu chứng đau khớp, đau đầu  
**[Chú ý]** Trong quá trình sử dụng, nếu có phản ứng dị ứng, ngưng dùng ngay.  
**[Bảo quản]** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.  
**[Bảo quản]** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.  
**[Bảo quản]** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.  
**[Bảo quản]** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

**Đã đăng ký tại:**  
 Cục Quản lý Dược  
 Bộ Y tế  
 Hà Nội

**Yuhan Corporation**  
 807-1, Yangcheon-gu, Seoul, Korea  
 Cheongwon-gun, Chungbuk, Hàn Quốc

Yuhan Corporation

Joyhan Cha  
 J. K. Cha Pres.  
 Joyhan Cha







# YuhanAntiplasmine S Lotion

Hướng dẫn sử dụng thuốc

## YuhanAntiplasmine S Lotion

- Dùng kỹ lưỡng dẫn sử dụng trước, khi dùng. Nếu cần thoa thường thì, xoa bôi 3 lần mỗi ngày.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
- Để thuốc và tâm trí trẻ em.
- Không dùng thuốc quá hạn in trên bao bì.

**THÀNH PHẦN:** Mỗi chai (100 mL) có chứa:  
**HOẠT CHẤT:** Methyl salicylate 20 g  
L-Menthol 6 g

**Tên dược:** Lanolin long, Purifin nhô long, Sorbitan monostearat, Polyoxethylene sorbitan monostearat (Polysorbate 60), Triethanolamin (Triethanol), Carbomer 941, Nước tinh khiết.

**ĐƯỢC LƯC HỌC ĐƯỢC ĐƯỢC:**

**Dược lực học:** Methyl salicylate và Menthol là hai chất có tác dụng giảm đau. Thoa kem lên chỗ đau và xoa bóp kỹ. Những hoạt chất của thuốc sẽ thẩm thấu nhanh và làm dịu cơn đau.

**Dược động học:**

Hai hoạt chất Methyl Salicylate và L-Menthol được hấp thụ qua da rất dễ dàng, thẩm thấu nhanh lên vùng bị đau.

**CHỈ ĐỊNH:**

Thuốc được dùng để giảm đau hoặc chống viêm trong những trường hợp sau:

- 1) Bệnh đau đầu, đau răng, đau cơ, đau khớp, đau do gãy xương, đau lưng, đau vai, đau dây thần kinh, đau do thấp khớp.
- 2) Cơn đau kinh.
- 3) Sưng đau do lạnh.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**

Đắp một lượng thích hợp vào vùng da cần điều trị 1-4 lần ngày và xoa nhẹ nhàng sau khi bôi thuốc.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- 1) Tránh thoa thuốc vào mắt, vùng quanh mắt và màng nhầy.
- 2) Không thoa lên vùng da bị viêm do eczema, vùng da bị trầy xước và vùng da mẩn cảm.

**CÁC CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:**

- 1) Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với thuốc hoặc mỹ phẩm (ví dụ, viêm da do phát ban, ngứa).
- 2) Bệnh nhân và người nhà của họ có thể trạng dị ứng.
- 3) Bệnh nhân bị vết xước và vết thương hở.
- 4) Bệnh nhân dùng được điều trị bệnh đau từ giảm sút của bác sĩ.
- 5) Bệnh nhân bị tiêu đường hoặc rối loạn tuần hoàn.
- 6) Trẻ em dưới 12 tuổi.
- 7) Dùng đúng liều và đúng cách.
- 8) Nếu trẻ em cần phải dùng thuốc, phải có sự giám sát của người lớn.
- 9) Sau 5-7 ngày dùng thuốc, nếu các triệu chứng không cải thiện, ngừng sử dụng thuốc và thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

Yuhan Corporation

Trương Văn Sơn  
J. K. Cha Ph  
Trương Văn Sơn



Phận trong khi sử dụng:

- 1) Thuốc chỉ được dùng ngoài.
- 2) Tránh thoa thuốc vào mắt. Nếu thuốc dính vào mắt, cần phải rửa sạch ngay với nước. Trong trường hợp nặng hơn, cần liên hệ với bác sĩ nhãn khoa.
- 3) Không dán băng lên vùng thoa thuốc. Không để vùng thoa thuốc tiếp xúc với nước, nóng hoặc nhiệt.

Thận trọng khi bảo quản:

- 1) Để xa tầm tay trẻ em.
- 2) Tránh tiếp xúc với ánh sáng mặt trời và bảo quản trong lọ kín. Nếu có thể, bảo quản ở nơi khô mát, ở nhiệt độ phòng.
- 3) Để tránh sự đông đặc, nên dùng ngay sau khi mở nắp, không được thay đổi bao bì đựng thuốc.

**TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC:**

Chưa có báo cáo đáng tin cậy.

**SỬ DỤNG TRONG TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

Không có chống chỉ định tuyệt đối, mặc dù vậy không nên dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú khi không thực sự cần thiết.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Nếu xuất hiện các triệu chứng phát ban, ngứa khi dùng thuốc này, ngưng dùng thuốc và thông báo ngay với bác sĩ hoặc dược sĩ.

Thuốc có thể gây nóng rát sau khi bôi.

**QUẢ LIỆU VÀ CÁCH NỬ TRÍ:**

Nếu xuất hiện các triệu chứng phát ban, ngứa khi dùng thuốc này, ngưng dùng thuốc và thông báo ngay với bác sĩ hoặc dược sĩ.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Bảo quản trong bao bì kín, ở nhiệt độ phòng.

**DANG BẢO CHẾ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** 100 mL/ hộp Carton

**TIÊU CHUẨN:** Nhà sản xuất

**HẠN DÙNG:** 3 năm kể từ ngày sản xuất

SAN XUẤT BỞI:

Yuhan Corporation

Địa chỉ: 807-1, Yangcheon-gu, Chungbuk, Hàn Quốc

